

Số: 05/ĐA-UBND

Thạch Châu, ngày 14 tháng 12 năm 2023

**ĐỀ ÁN**  
**SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2024**

**A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2023:**

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT:**

**1. Đánh giá tình hình vụ Xuân 2023:**

Trong năm 2023 sản xuất vụ Xuân gặp điều kiện thời tiết bất lợi ngay từ đầu vụ: rét đậm, rét hại làm thiệt hại lúa và làm chậm sự phát triển của cây mạ đang trong thời kỳ phát triển. Trong điều kiện đó, Đảng ủy - UBND xã đã chỉ đạo quyết liệt cho các đơn vị triển khai gieo cấy lại và triển khai các giải pháp bảo cứu sản xuất lúa vụ Xuân. Bên cạnh đó, trong thời kỳ lúa làm đòng, xuất hiện bệnh bạc lá có hiện tượng cháy lá và bùng phát trên diện rộng, có nguy cơ làm giảm năng suất, sản lượng lúa. Tuy nhiên, Đảng ủy - UBND xã đã kịp thời chỉ đạo, kiểm tra, có biện pháp chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh kịp thời, các đơn vị thôn tập trung đôn đốc, hướng dẫn người dân thực hiện tốt các giải pháp phòng trừ. Nhưng vụ Xuân năm 2023, các loại cây trồng như lúa, lạc, rau, khoai,... phát triển tốt, cho năng suất, sản lượng cao đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

**2. Công tác chỉ đạo điều hành:**

- Thành lập Ban chỉ đạo và phân công các Đ/c trong Ban chấp hành Đảng ủy, các ngành đoàn thể phụ trách các đơn vị thôn, thực hiện đề án. Cử cán bộ thuộc cấp ủy, chính quyền tăng cường xuống cơ sở để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây con, mùa vụ, áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất, chăn nuôi.

- Ủy ban nhân dân xã triển khai đề án số 02/ĐA-UBND ngày 30/12/2022 đề án sản xuất vụ Xuân năm 2023 và giao chỉ tiêu các loại cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ, triển khai các mô hình phát triển kinh tế trên địa bàn toàn xã.

**3. Kết quả sản xuất vụ Xuân 2023:**

**a. Nông nghiệp**

**\* Trồng trọt**

\* Tổng diện tích đất canh tác vụ Xuân: 315.5 ha trong đó:

- Diện tích lúa 116ha/116 ha, năng suất bình quân 6,3 tấn/ha, sản lượng 718,2tấn/696 tấn, đạt 103%KH, tăng 218,2 tấn so với kế hoạch.

- Diện tích Lạc 160ha/160 ha, năng suất bình quân đạt 3,3tấn/ha, sản lượng 528 tấn/448 tấn, đạt 118% KH, tăng 80 tấn so với kế hoạch.

- Diện tích khoai 12/12 ha, năng suất bình quân 14 tấn/ha, sản lượng 224/224 tấn đạt 100% kế hoạch.

- Diện tích Ngô 15 ha/17ha năng suất bình quân 3 tấn/ha, sản lượng 45/51 tấn đạt 88% so với kế hoạch.

Diện tích rau, dưa, bí xanh 5ha/5ha, năng suất ước tính 30 tấn/ha, tổng sản lượng 150 tấn đạt 71.4% KH, trong đó diện tích dích dưa lưới ở đơn vị Bằng Châu với diện tích 0.15ha.

**\* Chăn nuôi:**

- Tổng đàn trâu, bò 630 con đạt 63% kế hoạch. giảm 45 con so với cùng kỳ trong đó bò nái 400 con, đàn lợn có 390 con đạt 55.7 % kế hoạch, trong đó lợn nái 20 con, đàn gia cầm 22.000 con đạt 88% kế hoạch giảm 1000 con so với cùng kỳ.

- Công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, vật nuôi được quan tâm đúng mức, đến tại thời điểm đã tổ chức tiêm phòng 2 đợt trên các đối tượng vật nuôi đạt 85% KH.

**b. Nuôi trồng thủy sản:** Diện tích nuôi trồng 82,4 ha; trong đó diện tích nuôi ngao: 67,16 ha năng suất ước đạt 2.6 /1ha sản lượng 174.6 tấn tăng 7.6 tấn so với cùng kỳ doanh thu ước tính 3.2 tỷ đồng tăng 0.6 tỷ so với cùng kỳ, nuôi tôm 15,8 ha doanh thu ước đạt 4.3 tỷ đồng giảm 0.1 tỷ so với cùng kỳ.

**c. Diêm nghiệp:**

Năm 2023 sản xuất được 2.400 tấn/2.400 tấn muối đạt 100% kế hoạch.

**d. Giao thông, thủy lợi**

Triển khai ra quân làm giao thông thủy lợi nội đồng, phát quang hành lang đường giao thông, làm vệ sinh mặt đường bê tông nội đồng 2 đợt trong thời gian 12 ngày. Tổng số ngày công tham gia 2 đợt: 3.621 công, nạo vét kênh mương được 15,5 km, khối lượng 530m<sup>3</sup>.

**4. Xây dựng và phát triển mô hình sản xuất, chăn nuôi, cung ứng giống**

**\* Xây dựng và phát triển mô hình:**

- Mô hình Tổ hợp Tác sản xuất các loại giống rau củ quả sạch, gồm:

+ Vùng quy hoạch đơn vị Bằng Châu sản xuất dưa lưới, dưa chuột rau củ quả công nghệ cao cho thu nhập ổn định.

+ Vùng quy hoạch đơn vị Hồng Lạc sản xuất rau, dưa, bí các loại cho thu nhập đều trên đơn vị diện tích.

+ Vùng quy hoạch Minh Quý sản xuất rau, dưa, bù không có hiệu quả.

- Mô hình trồng cây ăn quả tại vùng quy hoạch đơn vị Tiên Châu giống cây ổi đã lão hóa, đồng thời chủ mô hình đã và đang cải tạo lại đất trồng để tiến hành trồng lại các loại cây trồng cho hiệu quả cao.

### **\* Cung ứng giống:**

Cung ứng vật tư, phân bón, thuốc BVTV phục vụ cho bà con nhân dân sản xuất các loại cây trồng vụ xuân năm 2023 hội nông dân xã cung ứng trả chậm được 21 tấn phân bón các loại, trong đó tạo điều kiện cho bà con nhân dân vay số lượng 2 tấn.

### **\* Chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển sản xuất vụ Xuân 2023:**

- Tiến hành nghiệm thu và tiến hành hoàn thiện hồ sơ để hỗ trợ cho các thôn ra quân diệt chuột được 4.404 con với số tiền là 8.808.000đ.
- Hỗ trợ phục hồi đất bỏ hoang đối với diện tích bỏ hoang từ 2 năm trở lên hiện nay ban nông nghiệp tổng hợp nghiệm thu để hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ cho bà con nhân dân được 5.23ha với số tiền 41.840.000đ
- Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp cho bà con nhân dân số tiền 3.500.00đ
- Đánh giá hiệu quả đầu tư: Các chính sách đầu tư đã vận dụng và bám sát theo đề án, kịp thời hỗ trợ cho người dân sản xuất.

## **II. Những ưu điểm, tồn tại và bài học kinh nghiệm**

### **1. Ưu điểm**

- Các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm đến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, ban hành các chủ trương, chính sách phù hợp nhằm kích cầu đến người sản xuất. UBND xã đã có các chính sách hỗ trợ cụ thể nhằm động viên nhân dân ổn định phát triển các mô hình sản xuất.

- Vụ Xuân 2023 gặp khó khăn từ đầu vụ do ảnh hưởng điều kiện thời tiết mưa lớn kéo dài làm ảnh hưởng rất lớn đến khâu sản xuất giống lạc, phải sản xuất nhiều lần song bên cạnh đó đến gần cho thu hoạch nắng hạn kéo dài thu hoạch trở nên khó khăn, diện tích lúa vụ xuân do sâu bệnh và chuột phá hoại quá nhiều nên năng suất bình quân vẫn ổn định, diện tích rau, khoai, bí xanh, dưa các loại cho năng suất, sản lượng ổn định.

- Đảng ủy - UBND xã đã có sự quan tâm kịp thời, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá năng suất, sản lượng cây trồng để có chính sách hỗ trợ, bổ cứu cho sản xuất vụ Xuân 2023 nhằm động viên bà con nhân dân sản xuất.

### **2. Tồn tại, hạn chế:**

- Do ảnh hưởng của rét đậm, rét hại đã làm ảnh hưởng đến sinh trưởng cây lúa.

- Diện tích đất bỏ hoang ở các đơn vị thôn còn nhiều như: Hồng Lạc, Kim Ngọc. Vùng quy hoạch sản xuất tập trung ở thôn Lâm Châu, Minh Quý không phát huy được hiệu quả.

- Các đơn vị chưa chú trọng xây dựng mô hình nổi trội; công tác tuyên truyền, chỉ đạo của các đơn vị đang còn nhiều hạn chế, chưa nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế.

- Khâu làm đất, thu hoạch phụ thuộc vào máy nên nhiều đơn vị sản xuất chậm ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.

- Tập quán lấy nước cho đồng ruộng mặc dù đã triển khai cấp nước năm thứ 3 nhưng nhân dân chưa quen, chủ quan chờ sẵn không chịu đắp bờ giữ nước nên khi cắt nguồn cấp là nước trên chân ruộng cũng hết ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây lúa.

### **3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

- Từ đầu vụ rét đậm, rét hại trùng vào giai đoạn xuống cây các trà mạ, mặc dù đã được khuyến cáo không nên gieo cấy tuy nhiên do không chủ động được nguồn nước tưới nên người dân xuống cấy để tận dụng nguồn nước; bên cạnh đó, ruộng bị cạn nước, thời tiết khô hanh làm cho cây mạ phát triển kém.

- Hệ thống giao thông thủy lợi chưa đồng bộ, công tác lấy nước sản xuất bước đầu còn lung túng chưa quen với tập quán sản xuất mới nên chỗ thừa nước chỗ thiếu gây ngập úng cục bộ trên diện tích sản xuất một số loại cây trồng cạn.

- Việc triển khai sản xuất liên kết vẫn còn gặp khó khăn (liên kết sản xuất rau, củ, quả), nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả còn hạn chế.

### **3. Bài học kinh nghiệm:**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng - Chính quyền, đồng thời ban hành các chủ trương, chính sách đầu tư cho sản xuất nông nghiệp và xây dựng các mô hình trên những vùng đất đã được quy hoạch của các đơn vị thôn. Có sự kết hợp giữa UBMTTQ, các ban ngành đoàn thể, cấp ủy, ban chỉ huy các đơn vị thôn tuyên truyền, vận động nông dân bám vào đề án để tổ chức sản xuất đạt hiệu quả cao nhất.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc lịch thời vụ là yếu tố quyết định đến năng suất và cũng là yếu tố quyết định ảnh hưởng đến tiến độ và kết quả các vụ sản xuất trong năm. Đề án triển khai rộng rãi đến tận hộ dân và phù hợp với điều kiện cơ cấu cây con, mùa vụ của từng vùng đất sản xuất.

- Chuẩn bị dự phòng các loại giống ngắn ngày để bắc bỏ sung khi thời tiết không thuận lợi, tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến tận người dân, phun thuốc phòng trừ sâu bệnh gây hại cho các loại cây trồng.

## **B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2024:**

### **I. Nhận định thời tiết, thuận lợi và khó khăn:**

- Bão, ATNĐ: Từ nay đến hết năm 2023, trên Biển Đông có khả năng xuất hiện khoảng 02-03 cơn bão/ATNĐ, trong đó có khoảng 01-02 cơn ảnh

hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta, từ tháng 02-4/2024, bão/ATNĐ ít có khả năng hoạt động trên khu vực Biển Đông.

- Rét đậm, rét hại: Mùa đông năm 2023-2024, KKL có khả năng hoạt động yếu hơn TBNN; rét đậm, rét hại có thể xuất hiện muộn và số ngày rét đậm, rét hại có xu hướng thấp hơn so với TBNN; từ tháng 02-4/2024, số ngày rét đậm, rét hại có khả năng ít hơn so với TBNN và các đợt rét đậm, rét hại có xu hướng không kéo dài.

- Tổng lượng mưa: Tháng 11/2023 phổ biến cao hơn từ 10-30% so với TBNN. Tháng 12/2023 ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ. Tháng 01/2024, TLM phổ biến từ 20-60mm.

### **1. Thuận lợi:**

- Sự quan tâm đúng mức của cấp uỷ Đảng - Chính quyền đoàn thể từ xã đến thôn ngày càng sâu sát và thực tiễn hơn. Các cấp uỷ chi bộ, các tổ chức đoàn thể và nhân dân đã nhận thức sâu sắc về chủ trương chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng vật nuôi tăng giá trị trên đơn vị diện tích.

- Các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong canh tác ngày càng phát triển, mang lại hiệu quả cao trong sản xuất và được bà con yên tâm phát triển đầu tư.

- UBND xã đã có các chính sách đầu tư, hỗ trợ phù hợp với nhu cầu thực tế của nông dân, khuyến khích, động viên phát triển các mô hình kinh tế nổi trội.

### **2. Khó khăn:**

- Dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi diễn biến ngày càng phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát, gây hại như đối với bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá... đặc biệt là chuột. Mặc dù đã tổ chức nhiều đợt ra quân tiêu diệt chuột nhưng số lượng vẫn còn nhiều, gây thiệt hại lớn đến sản xuất nhất là các thôn có diện tích sản xuất lúa manh mún, ruộng bỏ hoang nhiều.

- Tập quán sản xuất của người dân vẫn mang nặng tư duy mạnh ai nấy làm, sản xuất manh mún theo hướng tự cung tự cấp nên việc liên kết, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất gặp nhiều khó khăn.

- Nhân lực cho sản xuất nông nghiệp ngày càng ít do lực lượng lao động chính đi làm những ngành nghề khác.

- Tư duy “giữ ruộng, giữ đất” của người dân đã gây khó khăn trong tích tụ ruộng đất, chuyển đổi từ ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn để áp dụng một giống, một quy trình canh tác, cơ giới hóa thay cho lao động chân tay nhằm nâng cao giá trị.

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nên thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường, nguồn nước đầu vụ sản xuất đạt thấp, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất các cây trồng và lịch thời vụ gieo trồng vụ Xuân.

- Thị trường tiêu thụ các sản phẩm nông sản không ổn định nên người dân ngại đầu tư phát triển sản xuất, các loại dịch bệnh cây trồng, vật nuôi tiềm ẩn nhiều yếu tố gây thiệt hại cho người sản xuất và chăn nuôi.

- Hệ thống kênh trục sông Nghèn đã vận hành đưa vào sử dụng nhưng người dân chưa quen với việc lấy nước vì vậy chưa đảm bảo chủ động nguồn nước tưới cho cây lúa và tiêu thoát nước cho cây trồng cạn khi có mưa lũ xảy ra, nguy cơ ngập úng cục bộ rất cao.

## **II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2024**

### **1. Quan điểm chỉ đạo**

- Tập trung đầu tư phát triển sản xuất theo hướng sản xuất hàng hoá. Lấy giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích đặt hàng đầu. Ưu tiên sản xuất một số loại cây trồng có lợi thế, thị trường tiêu thụ ổn định và có liên kết với các doanh nghiệp, tổ hợp tác, HTX,..v.v...Phát triển sản phẩm chủ lực trồng trọt gắn với xây dựng mô hình phát triển kinh tế nổi trội.

- Ưu tiên thành lập các mô hình, HTX, tổ hợp tác có điều kiện sản xuất liên kết với các Doanh nghiệp, sản xuất cây hàng hoá chủ lực, tìm kiếm thị trường bao tiêu sản phẩm cho bà con nông dân.

### **2. Mục tiêu sản xuất vụ Xuân 2024:**

#### **a. Mục tiêu chung:**

- Vụ Xuân là vụ sản xuất chính trong năm, thời gian sản xuất dài, diện tích gieo trồng lớn, đa dạng, tổ chức sản xuất vụ Xuân đạt hiệu quả, sẽ tạo nguồn vốn và tâm lý tốt cho người dân để đầu tư vào sản xuất những vụ tiếp theo. Xây dựng mô hình sản xuất, chăn nuôi đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu mùa vụ, tăng giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích, khai thác tối đa nguồn nước tưới của hệ thống thủy lợi sông nghèn phân đầu sản xuất hết 100% đất hai lúa. Tập trung chỉ đạo bỏ trà xuân sớm, sản xuất trà xuân trung và xuân muộn, sản xuất cây nông sản, cây hàng hoá, đặc biệt là cây lúa, cây lạc, chú trọng sản xuất các loại giống lạc L21, L14, V79, L23, giống lúa Xi23, NX30, TH3-3, BTE-1 và một số giống chịu hạn: HT1, XT28; tiếp tục đưa một số mô hình vào sản xuất như: Dưa đỏ Thái Lan, dưa chuột, dưa lê, bí xanh, vào sản xuất trong vụ Xuân, dưa lưới, hoa trên các vụ.

- Chỉ đạo, động viên bà con nhân dân sản xuất hết diện tích, tuyệt đối không để diện tích đất bỏ hoang, khuyến khích các hộ nông dân sản xuất theo hướng "Đưa vườn ra ngoài đồng" để tăng hiệu quả sản xuất trên đơn vị diện tích và góp phần sản xuất hết diện tích.

#### **b. Mục tiêu cụ thể:**

##### **\* Vụ Xuân**

**\* Vụ Xuân: Diện tích cây trồng chính: 315,5 ha**

- Cây Lúa: 116 ha, Phần đầu NSBQ 6,5 tấn/ha, sản lượng 754 tấn.
- Cây Lạc: 160 ha, Phần đầu NSBQ 3,4 tấn/ha, sản lượng 544 tấn.
- Cây Khoai: 12 ha, Phần đầu NSBQ 14 tấn/ha, sản lượng 168 tấn.
- Rau, dưa, bí xanh: 5ha, Phần đầu NSBQ: 40 tấn/ha, sản lượng 210 tấn.
- Đậu trồng thuần: 17ha, Phần đầu NSBQ 0,8 tấn/ha, sản lượng: 13,6 tấn;
- Ngô trồng thuần: 5,5ha; Phần đầu NSBQ 2,5tấn/ha, sản lượng: 13,75 tấn;

**Diện tích cây trồng xen:**

- Đậu trồng xen: 4 ha, Phần đầu NSBQ 0,6 tấn/ha, sản lượng 2.4 tấn.
- Ngô trồng xen: 40 ha, Phần đầu NSBQ: 1,5 tấn/ha, sản lượng 60 tấn.
- Rau màu các loại: 45 ha, Phần đầu NSBQ: 15 tấn/ha, sản lượng 675 tấn

**\* Chăn nuôi:** Tổng đàn Trâu bò phần đầu 1.000 con, trong đó đàn bò nái 600 con, bò lai sin 400 con, chủ động phát triển zebu hoá đàn bò ở các đơn vị. Khuyến khích hộ chăn nuôi bò nốt từ 10 con trở lên. Đàn lợn 700 con (kể cả lợn con xuất chuồng), trong đó đàn lợn nái 40 con. Tổng đàn gia cầm phần đầu đạt 25.000 con, chú trọng nuôi gà siêu trứng và gà cỏ, động viên khuyến khích các hộ gia đình xây dựng mô hình chăn nuôi gà liên kết, mô hình gia cầm tập trung từ 500 con trở lên.

**\* Diêm nghiệp:** Tập trung khắc phục đường gom; tu sửa, bồi đắp ô nê bị hư hỏng, củng cố đê bao và khơi thông hệ thống kênh mương đồng muối bảo đảm an toàn cho công tác sản xuất; Tuyên truyền, vận động bà con Diêm dân ổn định sản xuất sau khi khắc phục các công trình giao thông thủy lợi phần đầu sản lượng muối đạt 2.400 tấn/năm.

**\* Nuôi trồng thủy hải sản:** Khai thác triệt để diện tích nuôi trồng trên các hồ hiện có, chú trọng tập trung nuôi Tôm thẻ chân trắng vào các hồ nuôi trồng, thả giống mới cho diện tích nuôi hên.

### **III. CÁC GIẢI PHÁP CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO:**

#### **1. Công tác quy hoạch:**

Trên cơ sở, kế hoạch tích tụ ruộng đất, phá bỏ bờ vùng bờ thửa của UBND huyện, đề án sản xuất nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn, UBND xã giao cho Ban nông nghiệp-khuyến nông xã; các đơn vị thôn căn cứ vào điều kiện thời tiết, đất đai, thổ nhưỡng của đơn vị mình bố trí cây trồng một cách hợp lý, khai thác tối đa nguồn nước tưới của hệ thống thủy lợi sông ghen phần đầu sản xuất hết 100% đất hai lúa.

- Đối với đất 2 lúa: Quy hoạch sản xuất giống lúa chất lượng cao như giống BTE-1, TH3-3 tại các đơn vị Tiến Châu, Đức Châu, đội Bàu của đơn vị

Minh Quý, còn lại các đơn vị bố trí sản xuất giống Xi23, NX30; Một số vùng có nguy cơ thiếu nước sản xuất các giống lúa chịu hạn như HT-1, XT28.

- Đối với đất màu: Tùy vào chất đất của từng vùng, các đơn vị bố trí sản xuất các loại giống lạc L14, L23, L21, V79, sen lai; còn lại các vùng đã được quy hoạch bố trí sản xuất các loại cây trồng như bí xanh, dưa đỏ, khoai tây, dưa lưới.

- Đối với vùng quy hoạch tập trung ở Lâm Châu, vùng SX nằm tại An Lộc chỉ đạo chủ mô hình đem vào sản xuất đúng quy hoạch, kiên quyết xử lý nếu chủ mô hình sx không đúng với đề án phát triển mô hình.

Đối với Vùng QH tập trung đơn vị Minh Quý hiện không phát huy hiệu quả có phương án thu hồi giao cho các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện xây dựng cây hàng hóa phát triển sản xuất.

## **2. Cung ứng và cơ cấu các loại giống:**

- Về giống Lúa: Tập trung chỉ đạo cơ cấu giống lúa Xuân trung và lúa ngắn ngày: Xi23, NX30, TH3-3, BTE-1, KD 18, KDDB, HT1, XM.

- Đối với cây Lạc: Tập trung chỉ đạo đưa các loại giống có năng suất cao như L14, L21, L23, V79, Sen lai.

- Đối với giống Ngô: Cơ cấu giống Ngô C919, HN88, HN68, giống Ngô nếp MX10, nếp nù N-1.

## **3. Cơ cấu thời vụ**

- Ban Nông nghiệp - Khuyến nông xã chỉ đạo bà con nông dân sản xuất đúng lịch thời vụ, kết hợp KHKT với một số kinh nghiệm thực tiễn của bà con nông dân để áp dụng vào sản xuất, chăn nuôi.

- Thu hoạch cây vụ Mùa, vụ Đông chỉ đạo nhân dân cày ải, kết hợp bón vôi, xử lý các quy trình để cải tạo đồng ruộng, đắp bờ giữ nước đối với vùng đất 2 lúa, khơi thông hệ thống mương đối với vùng đất sản xuất cây trồng cạn.

Đối với những thôn có lợi thế về địa hình, tưới tiêu thuận lợi và có tập quán gieo thẳng, lịch gieo thẳng theo thời vụ bắc mạ. Trong cùng một nhóm giống phải xem xét thời gian sinh trưởng cụ thể của từng giống để bố trí gieo cấy hợp lý, giống có thời gian sinh trưởng dài hơn bố trí đầu khung thời vụ, giống có thời gian sinh trưởng ngắn hơn bố trí cuối khung thời vụ.

Khuyến cáo 100% diện tích mạ phải được phủ nilon đúng kỹ thuật, đồng thời căn cứ vào dự báo thời tiết ngắn hạn để chỉ đạo thời điểm ngâm ủ giống, hạn chế thấp nhất thiệt hại do rét gây ra. (Lịch thời vụ và Phụ lục kèm theo)

## **4. Giải pháp kỹ thuật cơ bản.**

### **a. Trồng trọt.**

*Cây Lúa:* Tập trung cày dầm bừa kỹ làm đất sớm để các loại hữu cơ phân hủy, nhằm hạn chế được mầm bệnh còn tàn dư trên đồng ruộng. Tập trung làm

mạ, cơ cấu các giống trà xuân trung như: Xi23, NX30, xuân muộn cơ cấu các giống như: TH3-3, BTE-1, N98, DQ11, VHC.....

- Giống dự phòng: các Loại giống P6ĐB, PC6, XM12, Nhị ưu...sử dụng trong điều kiện thời tiết không thuận lợi.

- *Cây Lạc*: Sử dụng các giống lạc chủ yếu như: L14, L23, L21, V79, Sen lai...kiểm tra tỷ lệ nảy mầm trước khi gieo tría.

- *Cây Ngô*: Sử dụng các loại giống C919, MX10, HN88, C919, HN68,...

Các đơn vị thôn căn cứ điều kiện đất đai để tuyên truyền, vận động bà con nhân dân tập trung cơ cấu, bố trí sản xuất tập trung các loại giống.

### **b. Chuẩn bị đất**

Phát động nhân dân tận dụng nguồn nước mưa, tiến hành đắp bờ giữ nước, làm đất sớm để diệt mầm mống sâu bệnh, tàn dư thực vật, cày lật gốc rạ, phát dọn vệ sinh quanh bờ, tận dụng tối đa phân chuồng hoai mục bón lót từ 300-400 kg/sào hoặc bón phân hữu cơ vi sinh 30-35 kg phân hữu cơ vi sinh/sào, 21-25 kg vôi bột/ sào làm tăng độ mùn trong đất; bón bổ sung các chế phẩm sinh học để tăng khả năng phân giải các chất hữu cơ trong đất kết hợp cày sâu, bừa kỹ; đặc biệt là các vùng đất kém dinh dưỡng, phèn khén.

### **c. Thủy lợi**

Hoàn thiện bờ vùng, bờ thửa, giao thông nội đồng, hệ thống thủy lợi. Theo dõi chặt chẽ diễn biến điều kiện thời tiết, khí hậu chuẩn bị tốt phương án chống hạn. Triển khai tốt kế hoạch làm GTTL nội đồng, tổ chức diệt chuột và sửa chữa các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất.

### **d. Công tác bảo vệ thực vật.**

Thực hiện tốt công tác điều tra, dự tính dự báo, thông báo kịp thời chính xác diễn biến các đối tượng dịch hại và các biện pháp phòng trừ có hiệu quả đến tận người sản xuất, đặc biệt các đơn vị thôn triển khai công tác diệt chuột trước khi bước vào mùa vụ và bắc mạ che phủ nilon trắng chống rét (*không dùng nilon tối màu sẽ hạn chế mạ sinh trưởng*) không gieo cấy hoặc phun thuốc trừ cỏ khi nhiệt độ dưới 15<sup>0</sup>C, gieo tăng 5-10% diện tích mạ dự phòng và chuẩn bị thúc giống ngăn ngừa để dự phòng.

Nghiêm cấm sử dụng các loại hóa chất diệt cỏ(*Thuốc trừ cỏ cháy*) không được sử dụng: Nhóm hoạt chất Paraquat, Glyphosate 410SL, Bravo480SL, Grassad 480SL, Kanup 480SL,...

Giai đoạn mạ, phải thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến của rầy nâu, rầy lưng trắng để tiêu diệt kịp thời trước khi đem mạ xuống cấy. Thực hiện tốt công tác điều tra, phát hiện dự tính, dự báo, thông báo kịp thời, chính xác diễn biến các đối tượng dịch hại và các biện pháp phòng trừ có hiệu quả đến tận

người sản xuất. Các đối tượng cần tập trung theo dõi trong vụ Xuân: Rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh đạo ôn, bệnh khô vằn, ruồi đục nõn,...gây hại trên cây lúa; nhóm nấm mốc gây bệnh chết ẻo, nhóm sâu ăn lá... gây hại trên cây lạc; sâu xám, rệp, sâu đục bắp hại ngô.

*Đặc biệt chú trọng theo dõi và phòng trừ bệnh đạo ôn, đốm nâu, tiêm lửa, bạc lá trên cây lúa.*

Xử lý hạt giống đúng kỹ thuật của Trung Tâm UDBV cây trồng, vật nuôi.

#### **e. Chăn nuôi, thú y.**

Phải che chắn, vệ sinh chuồng trại, chông rét cho đàn gia súc, gia cầm. Phải bảo quản nguồn thức ăn giữ trữ cung cấp đủ cho những ngày rét đậm, rét hại. Tổ chức tiêu độc, khử trùng trên địa bàn toàn xã để phòng chống dịch bệnh. Tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp lệnh thú y, tiêm phòng định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm. Kiểm soát việc giết mổ, buôn bán gia súc - gia cầm trên địa bàn nhằm hạn chế tối đa dịch bệnh có thể xảy ra.

#### **f. Thủy sản.**

Các hộ nuôi trồng cần chủ động vệ sinh ao, hồ, rắc đảm bảo vệ sinh môi trường, quy trình kỹ thuật trước khi bước vào mùa vụ. Báo cáo cho cán bộ khuyến nông khi thả giống để theo dõi quá trình sinh trưởng và phát hiện dịch bệnh ở con giống; Lấy giống đảm bảo chất lượng, nguồn gốc rõ ràng và có giấy kiểm định của cơ quan thú y.

#### **h. Diêm nghiệp**

Tập trung hoàn thiện việc cấp giấy CNQSD đất ổn định cho diêm dân, kiểm tra và tu sửa hệ thống ô nê, chất lọc, các công trình giao thông thủy lợi, thu gom và vệ sinh đồng muối trước khi bước vào vụ sản xuất.

### **5. Kế hoạch chỉ đạo xây dựng các mô hình:**

- Chỉ đạo sản xuất tại các vùng quy hoạch cây hàng hóa tập trung, trong đó tập trung chỉ đạo sản xuất mô hình " Sản xuất rau an toàn" ở vùng quy hoạch thôn Hồng Lạc; mô hình sản xuất Bí xanh, dưa đỏ, dưa lưới ở vùng quy hoạch thôn Bằng Châu, Minh Quý.

- Chỉ đạo phát triển các mô hình trồng cây ăn quả thôn Tiến Châu.

- Chỉ đạo phát triển các mô hình chăn nuôi gà thả vườn quy mô từ 500 con trở lên; mô hình chăn nuôi bò 10 con trở lên, nuôi dê từ 50 con trở lên.

- Tiếp tục khảo sát và xây dựng, nhân rộng các mô hình kinh tế nổi trội.

### **6. Chính sách hỗ trợ sản xuất vụ Xuân năm 2023:**

*\* Ngân sách xã dự kiến hỗ trợ chính sách:*

- Tập huấn, kỹ thuật sản xuất, tham quan, học tập mô hình 30.000.000đ.

- Hỗ trợ kinh phí nộp tiền thuế đất nông nghiệp(12kg/sào), dự kiến kinh phí hỗ trợ: 10 ha x 1.440.000đ/ha = 14.400.000đ.

- Hỗ trợ một phần kinh phí trong công tác diệt chuột (*Hỗ trợ kinh phí mua chuột một con 2.000đ*: Dự kiến kinh phí hỗ trợ: 30.000.000đ

- Hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã bao tiêu sản phẩm bí xanh, dưa đỏ Thái lan và rau các loại với số lượng 50 tấn trở lên, hỗ trợ 21.000.000đ.

- Tập huấn, kỹ thuật sản xuất, tham quan, học tập mô hình 30.000.000đ.

- Hỗ trợ các tập thể cá nhân xây dựng mô hình khai thác đất bỏ hoang và các mô hình có giá trị sản xuất cao trong nông nghiệp (Chính sách UBND xã tùy theo tình hình thực tế để xây dựng phương án đề nghị hỗ trợ)

- Ban nông nghiệp - khuyến nông, tổ chức Hội nông dân nắm bắt nhu cầu vay vốn, vật tư sản xuất trả chậm cung ứng cho bà con nông dân; các tổ chức đoàn thể phối hợp với tổ chức tín dụng, các ngân hàng thực hiện tốt công tác vay vốn, hỗ trợ cho việc đầu tư phát triển sản xuất của bà con nông dân.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Ở cấp xã:** Thành lập ban chỉ đạo sản xuất vụ Xuân 2024, giao chỉ tiêu các loại cây trồng chính và các mô hình phát triển kinh tế nổi trội, cụ thể cho từng đơn vị thôn. Phân công các đồng chí trong BCH Đảng uỷ, các ngành đoàn thể phụ trách chỉ đạo các đơn vị thôn thực hiện tốt đề án sản xuất.

Đề nghị UBNDTTQ xã và các tổ chức quần chúng làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thi đua lao động sản xuất, đem lại hiệu quả kinh tế cao. Giao Ban văn hoá thông tin tổ chức tuyên truyền đề án sản xuất vụ Xuân, lịch thời vụ và các công tác chỉ đạo.

Thường trực Đảng uỷ, UBND xã điều động cán bộ thuộc cấp uỷ - Chính quyền theo sự phân công chỉ đạo của từng đơn vị, trực tiếp các cơ sở để chỉ đạo, thực hiện công tác chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ và áp dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất chăn nuôi.

Giao cho Ban khuyến nông, Ban thi đua khen thưởng và các ngành liên quan theo dõi việc thực hiện đề án và phát triển các mô hình nổi trội qua công tác chỉ đạo thực hiện của các tổ chức đoàn thể để làm căn cứ xét thi đua khen thưởng cuối năm.

**2. Ở cấp thôn:** Cấp uỷ - Ban chỉ huy thôn và các tổ chức đoàn thể nghiên cứu và quán triệt cụ thể đầy đủ đề án sản xuất vụ Xuân 2024 đến từng Đảng viên, hội viên và bà con nông dân trên địa bàn đơn vị mình.

- Phân công cấp uỷ, Đảng viên và các tổ chức đoàn thể thôn phụ trách chỉ đạo từng khu dân cư và từng mô hình cụ thể:

- Dựa vào điều kiện đất đai, canh tác của từng đơn vị để bố trí các loại cây trồng, vật nuôi và xây dựng các mô hình nổi trội một cách phù hợp theo tinh thần đề án của xã. Đồng thời bố trí cơ cấu cây trồng vụ Xuân phù hợp để phục vụ cho sản xuất cây Hè Thu của từng đơn vị.

- Sản xuất vụ Xuân 2024 có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội để góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch trong xây dựng nông thôn mới.

Đề nghị Cấp uỷ Đảng - Chính quyền, các ban ngành đoàn thể tổ chức quần chúng có giải pháp đồng bộ để lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề án sản xuất vụ Xuân 2024./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện
- Phòng NN&PTNT
- Thường trực Đảng uỷ - HĐND- UBND
- Các ban ngành đoàn thể
- Ban chỉ huy các đơn vị thôn
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Thông**